

DANH SÁCH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ TRÚNG TUYỂN VIÊN CHỨC ĐỢT 1 NĂM 2026
CỦA TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày tháng năm 2026 của Sở Y tế)

STT	Họ và Tên	Năm sinh		Trình độ chuyên môn	Nơi được tuyển dụng (phòng, khoa)	Hình thức tuyển dụng	Mã số, chức danh được tuyển dụng	Ghi chú
		Nam	Nữ					
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>	<u>9</u>
1	Huỳnh Vân Nhi		2001	Bác sỹ y học dự phòng	Khoa Dinh dưỡng	Xét tuyển	Bác sỹ y học dự phòng (hạng III) V.08.02.06	
2	Nguyễn Thị Thanh Trúc		2002	Bác sỹ y học dự phòng	Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế	Xét tuyển	Bác sỹ y học dự phòng (hạng III) V.08.02.06	
3	Nguyễn Thị Kiều		1990	Dược sỹ đại học	Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế	Xét tuyển	Dược sỹ (hạng III) V.08.08.22	
4	Trần Thị Quỳnh		1993	Dược sỹ đại học	Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế	Xét tuyển	Dược sỹ (hạng III) V.08.08.22	
5	Trần Minh Thi		1998	Dược sỹ đại học	Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế	Xét tuyển	Dược sỹ (hạng III) V.08.08.22	
6	Phạm Thị Thanh Nga		1997	Dược sỹ đại học	Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế	Xét tuyển	Dược sỹ (hạng III) V.08.08.22	
7	Ngô Thị Vân Anh		1996	Dược sỹ đại học	Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế	Xét tuyển	Dược sỹ (hạng IV) V.08.08.23	
8	Trần Văn Ngọc	1986		Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế	Xét tuyển	Điều dưỡng (hạng IV) V.08.05.13	
9	Hà Ngọc Mỹ		2001	CN Kỹ thuật xét nghiệm	Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế	Xét tuyển	Kỹ sư (hạng III) V.05.02.07	
10	Bùi Ngọc Thùy Dung		2001	CN Báo chí	Khoa Truyền thông giáo dục sức khỏe	Xét tuyển	Phóng viên (hạng III) V11.02.06	
11	Nguyễn Văn Trung	1981		CN Luật, CC quay phim	Khoa Truyền thông giáo dục sức khỏe	Xét tuyển	Biên tập viên (hạng III) V.11.01.03	
12	Đồng Thị Huyền		1988	CN kế toán, CC Văn thư	Phòng Tổ chức Hành chính	Xét tuyển	Văn thư viên (hạng III) 02.007	
13	Nguyễn Vũ Tài Đức	1997		CN Luật	Phòng Tổ chức Hành chính	Xét tuyển	Chuyên viên 01.003	
14	Nguyễn Xuân Thiện	1995		CN Luật	Phòng Tổ chức Hành chính	Xét tuyển	Chuyên viên 01.003	
15	Đỗ Văn Linh	1997		CN Luật	Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ	Xét tuyển	Chuyên viên 01.003	
16	Bùi Thụy Trúc Như		1994	CN kế toán	Phòng Tài chính Kế toán	Xét tuyển	Kế toán viên (hạng III) V.06.031	
17	Bùi Ngọc Khánh Linh		2002	CN kế toán	Phòng Tài chính Kế toán	Xét tuyển	Kế toán viên (hạng III) V.06.031	
18	Nguyễn Thị Lâm		1992	Cao đẳng Hộ sinh	Phòng khám đa khoa	Xét tuyển	Hộ sinh (hạng IV) V.08.06.16	
19	Trần Thị Ngoan		1992	Cao đẳng Hộ sinh	Phòng khám đa khoa	Xét tuyển	Hộ sinh (hạng IV) V.08.06.16	
20	Lưu Thị Trang		1989	Bác sỹ y khoa	Phòng khám đa khoa	Xét tuyển	Bác sỹ (hạng III) V.08.01.03	
21	Mai Thị Thu Hương		2001	Bác sỹ y khoa	Khoa Sức khỏe sinh sản	Xét tuyển	Bác sỹ (hạng III) V.08.01.03	

SỞ Y TẾ